|  |  |
| --- | --- |
| **Đơn vị:……………………****Địa chỉ:…………………..** | **Mẫu số S03a-DN**(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC  Ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính) |

**SỔ NHẬT KÝ CHUNG**

**Năm...**

 *Đơn vị tính:…………*

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Ngày, tháng ghi sổ | Chứng từ  | Diễn giải | Đã ghi | STT | Số hiệu | Số phát sinh |
| Số hiệu | Ngày, tháng | Sổ Cái | dòng | TK đối ứng  | Nợ | Có |
| A | B | C | D | E | G | H | 1 | 2 |
|  |  |  | Số trang trước chuyển sang  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  | Cộng chuyển sang trang sau | x | x | x |  |  |

 - Sổ này có …. trang, đánh số từ trang số 01 đến trang …

 - Ngày mở sổ:…

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  |  | *Ngày..... tháng.... năm .......* |
| **Người ghi sổ***(Ký, họ tên)* | **Kế toán trưởng***(Ký, họ tên)* | **Giám đốc** *(Ký, họ tên, đóng dấu)* |